

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 126/2024/HS-ST
Ngày 11/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Vừ Thị Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2024/TLST-HS, ngày 28/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 đối với bị cáo:

GIÀNG A S1; Sinh ngày: 19/3/1985; Tại: T - Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản Hua Than, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Giàng A T** (đã chết) và bà: **Tráng Thị S**, sinh năm: 1945; Bị cáo có vợ: **Cứ Thị V**, sinh năm 1997; Bị cáo chung sống như vợ chồng (không có đăng ký kết hôn) với **Giàng Thị C**, sinh năm 1985 và 05 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 08/5/2024, tạm giam ngày 17/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh **Lường Văn B**; Anh **Kiều Văn D** (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/5/2024, **Giàng A S1** đang ở nhà mình tại bản Hua Than, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu thì có **Kiều Văn D** (sinh năm 1998; cư trú tại khu E thị trấn T, huyện T) và **Lường Văn B** (sinh năm 1994; cư trú tại bản C, xã M, huyện T) đến nhà gặp **Giàng A S1** hỏi mua Heroine. **Lường Văn B** lấy ra 100.000 đồng, **Kiều Văn D** góp thêm 200.000 đồng được tổng số tiền 300.000 đồng đưa cho **Giàng A S1** bảo **S1** đi mua Heroine về để sử dụng. **Giàng A S1** không cầm tiền mà bảo **D** và **B** mang tiền ra đặt tiền ở chỗ cột điện phía trước bên cạnh nhà **S1**. Theo chỉ dẫn của **Giàng A S1**, **Kiều Văn D** mang tiền ra để ở cột

điện bên cạnh nhà **Giàng A S1** rồi đi vào trong nhà. Một lúc sau, **S1** nói với **D** và **B** “ra xem có hàng (ý nói xem có Heroine) chưa thì lấy về kéo trời mưa ướt”. **Kiều Văn D** đi ra chỗ cột điện nơi đặt tiền trước đó thì thấy có 01 gói Heroine được gói bằng nylon màu hồng, Dương cầm gói Heroine mang vào trong nhà **S1**. Tại bàn uống nước trong phòng khách nhà **Giàng A S1**, **Kiều Văn D** mở gói Heroine ra để trên bàn, **B** lấy một ít Heroine cho vào bơm kim tiêm và sử dụng bằng hình thức tiêm chích. **D** và **S1** cũng lấy Heroine sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng hết gói **H**, **D** và **B** đi về.

Đến khoảng 09 giờ ngày 08/5/2024, **Kiều Văn D** và **Lường Văn B** tiếp tục đến nhà **Giàng A S1** để tìm mua **H** sử dụng. Khi **D** và **B** đến thì **S1** đi vắng nên **D** và **B** ngồi đợi trong nhà **S1**. Một lúc sau, **Giàng A S1** đi chợ về đến nhà, **D** và **B** hỏi mua Heroine nhưng **S1** bảo không có bán. **D** và **B** nhờ **S1** đi mua hộ Heroine về để sử dụng, **S1** đồng ý. Sau đó, **D** đưa cho **S1** 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, **B** đưa cho **S1** 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. **Giàng A S1** cầm tổng số tiền 300.000 đồng rồi đi bộ trong bản Hua Than, xã M, huyện T thì gặp và mua được từ một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh nylon màu trắng) với giá 300.000 đồng. Sau đó, **S1** cầm gói **H** vừa mua được về nhà. Khi về đến nhà, **S1** ra hiệu cho **D** và **B** đi theo Sĩa ra bên ngoài, **B** và **D** đi theo Sĩa ra vị trí nhà chứa củi (bên cạnh nhà chính) của gia đình **Giàng A S1**. Lúc này, **S1** đổ Heroine từ gói nylon màu trắng sang mảnh giấy bạc màu vàng cầm trên tay. Còn một ít Heroine trong gói nylon màu trắng, **S1** cất giấu vào trong túi quần của mình để sử dụng riêng (**D** và **B** không biết việc này). Sau đó, tại nhà chứa củi của gia đình mình, **Giàng A S1** nói với **D** và **B** là phải sử dụng hết ở đây, không được mang về. Sau đó, **S1**, **D** và **B** chia nhau gói Heroine để sử dụng. **D** ngồi cạnh **S1** và sử dụng Heroine bằng hình thức hít, **B** đi ra phía bên cạnh nhà chứa củi pha Heroine cho vào bơm kim tiêm và sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Sĩa ngồi sử dụng Heroine cùng với **D** bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong, **B** bảo **S1** cho **B** thêm một ít Heroine để sử dụng, **S1** bẻ một ít Heroine trong gói giấy bạc đang cầm trên tay đưa cho **B**. **B** đi ra bên cạnh nhà chứa củi tiếp tục pha Heroine vào bơm kim tiêm để sử dụng. Sĩa ngồi trong nhà chứa củi cạnh **D** và lấy mảnh giấy bạc ra để chuẩn bị tự mình sử dụng Heroine. Lúc này có lực lượng Công an đến phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Kiều Văn D**, **Lường Văn B**, **Giàng A S1** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hồi 09 giờ 35 phút ngày 08/5/2024.

Khi bị phát hiện và khống chế, **Giàng A S1** đã làm rơi gói Heroine (được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng) mà **S1** đang cầm trên tay xuống đồng củi trong nhà chứa củi. Giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **Giàng A S1**, lực lượng Công an thu giữ tại túi quần bên phải của **Giàng A S1** đang mặc 01 gói Heroine do **S1** cất giấu để sử dụng riêng. Quá trình khám nghiệm hiện trường, lực lượng Công an thu giữ tại vị trí cạnh chỗ ngồi của **Giàng A S1** trong nhà chứa củi 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng). Ngoài ra còn thu giữ 01 vỏ bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy bạc đã than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng) và 01 vỏ lọ nước cất.

Tại các bản kết luận giám định số 38, 40 ngày 08/5/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và các bản Kết luận giám định số 541 ngày 12/5/2024, số 546 ngày 13/5/2024 của **phòng K Công an tỉnh L** kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ (trong túi quần) khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **Giàng A**

S1 có khối lượng 0,04 gam; số chất bột màu trắng thu giữ khi khám nghiệm hiện trường tại nhà chứa củi của **Giàng A S1** có khối lượng là 0,05 gam. Tổng số chất bột màu trắng thu giữ có khối lượng: 0,09 gam; đều là ma túy, loại: Heroine. Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của: **Lường Văn B, Kiều Văn D** đều có kết quả Dương tính.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 phong bì Công văn Công an **huyện T** chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì Công văn Công an **huyện T** chứa đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bột lửa màu đỏ (đã qua sử dụng), 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 phong bì Công văn Công an huyện Than Uyên chứa đựng 01 vỏ ống thủy tinh, trên thân ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN 3%. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 100/CT-VKS ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo **Giàng A S1** về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Giàng A S1** phạm tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Giàng A S1** từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 256 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 – BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Công văn Công an **huyện T** chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì Công văn Công an **huyện T** chứa đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bột lửa màu đỏ (đã qua sử dụng), 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 phong bì Công văn Công an huyện Than Uyên chứa đựng 01 vỏ ống thủy tinh, trên thân ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN 3% là vật không còn giá trị sử dụng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Giàng A S1** theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện T**, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 06/5/2024 và ngày 08/5/2024, tại nhà mình **bản H, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu, Giàng A S1** đã 02 lần thực hiện hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có một lần chứa chấp đối với 02 người, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/5/2024, **Giàng A S1** đã bỏ mặc cho 02 người là **Kiều Văn D** và **Lường Văn B** sử dụng trái phép **H** tại bàn uống nước trong nhà của mình thuộc bản Hua Than, **xã M, huyện T**.

Lần thứ hai: khoảng 09 giờ ngày 08/5/2024, tại bản Hua Than, **xã M, huyện T, Giàng A S1** cùng một lúc cho phép 02 người là **Kiều Văn D** và **Lường Văn B** sử dụng trái phép Heroine tại nhà chứa củi của gia đình **Giàng A S1**.

Hành vi nêu trên của bị cáo **Giàng A S1** đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 - Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và sử dụng các chất ma túy, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, mà còn làm suy thoái phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, bị cáo đủ nhận thức được điều đó nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo **Giàng A S1** chưa có tiền án nhưng bị cáo không rèn luyện bản thân mà mắc vào tệ nạn xã hội, vì nghiện chất ma túy, muốn có ma túy sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm thực hiện việc để cho các con nghiện sử dụng ma túy tại nhà mình để cùng thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, buộc bị cáo cách

ly xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội..

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 256 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,09 gam Heroine đã gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật nên không phải xử lý; còn lại 01 phong bì Công văn Công an huyện T chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì Công văn Công an huyện T chứa đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng), 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 phong bì Công văn Công an huyện Than Uyên chứa đựng 01 vỏ ống thủy tinh, trên thân ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN 3% là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng trên.

Về nguồn gốc H, bị cáo Giàng A S1 khai mua từ một người không rõ lai lịch tại bản Hua Than, xã M, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Giàng A S1 chỉ dẫn cho Kiều Văn D mang tiền ra để ở cột điện phía trước cạnh nhà Giàng A S1, sau đó D quay lại vị trí để tiền ở cột điện lấy Heroine mang vào nhà Giàng A S1 để sử dụng. Bản thân S1 và D đều không biết ai là người lấy tiền và đặt H vào vị trí cột điện nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Giàng A S1: sau khi mua hộ Heroine về cho Kiều Văn D và Lương Văn B về đến nhà, S1 đã tự ý lấy ra 01 ít Heroine cho vào túi quần cất giữ để sử dụng riêng cho bản thân, không cho D và B biết. Đây là hành vi chiếm đoạt trái phép chất ma túy có khối lượng xác định là 0,04 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Đối với hành vi của Giàng A S1 cất giữ 0,05 gam Heroine (thu tại nhà chứa củi) để cùng Kiều Văn D, Lương Văn B sử dụng. Quá trình điều tra xác định: Giàng A S1, Lương Văn B, Kiều Văn D chưa người nào bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy và không có tiền án về các tội phạm ma túy. Do vậy hành vi của Giàng A S1, Kiều Văn D, Lương Văn B chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S1, B và D là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: gia đình bị cáo Giàng A S1 thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 – Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Giàng A S1** phạm tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Giàng A S1** 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2024.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì Công văn Công an **huyện T** chứa đựng 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì Công văn Công an **huyện T** chứa đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa và 01 bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng), 01 bom kim tiêm (đã qua sử dụng); 01 phong bì Công văn Công an huyện Than Uyên chứa đựng 01 vỏ ống thủy tinh, trên thân ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN 3% .

(*Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên*).

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Giàng A S1**.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Mường Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vừ Thị Hoa

Nguyễn Thị Việt Hà

Lương Thị Mỹ Hằng

